TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẢO LỘC** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 26/2021/DS-ST
Ngày: 11/10/2021
V/v: Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Qui.
Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Tăng Thị Nhật Minh
2. Ông Hoàng Xuân Tỵ

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Đoàn Thị Anh Đào – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thùy Linh – Kiểm sát viên

Hôm nay, ngày 11 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 76/2021/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2021, về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 9 năm 2021, giữa các đương sự:

+ ***Nguyên đơn***: Bà Bùi Thị Chi L, sinh năm 1971 và ông Nguyễn Phú Q, sinh năm 1975.

Cùng địa chỉ: Số nH D đường Ng, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (có mặt)

+ ***Bị đơn***: Bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1989 và ông Trần Quốc Kh**,** sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: Số nH 0 đường Đ, phường L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

+ Tại đơn khởi kiện ngày 17/5/2021 và các lời khai trong qúa trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn ông Nguyễn Phú Q, Bà Bùi Thị Chi L trình bày:

Do có mối quan hệ quen biết, vào ngày 06/3/2021 ông bà có cho Bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trần Quốc Kh vay số tiền là 8.000.000.000đ (Tám tỷ) đồng, mục đích vay tiền để làm ăn, thời hạn vay 05 ngày đến ngày 11/3/2021 sẽ trả, lãi suất hai bên thỏa thuận miệng là 1.800đ/1.000.000đ/ngày tức 5,4%tháng. Khi vay tiền để làm tin bà H có đưa cho ông bà 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 858296 đứng tên Trần Ngọc Đ, Đỗ Thị

Th được UBND huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 20/4/2010, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 974886 đứng tên Bùi Văn T và Hồ Thị H được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 30/11/2018, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 306208 đứng tên Phạm Trung D, Nguyễn Thị Kim Ph được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 19/3/2018, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H ngày 10/11/2020; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 295767 đứng tên Lê Thị Kim C được UBND huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17/10/2011, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H để làm tin. Đến hạn ông bà đòi nhiều lần nhưng ông Kh, bà H không trả gốc và lãi, sau đó ông Kh, bà H trả cho ông bà được 500.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản, cụ thể: ngày 16/3/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); ngày 27/3/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); ngày 05/4/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); ngày 07/04/2021 trả 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng); ngày 09/4/2021 trả 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng); ngày 04/5/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Khi vay tiền vì tin tưởng và do vay thời gian ngắn nên chỉ có mình Bà Nguyễn Thị Thu H viết và ký giấy vay tiền. Tại phiên tòa hôm nay, ông bà xin rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Trần Quốc Kh, chỉ khởi kiện Bà Nguyễn Thị Thu H.

Nay ông, bà yêu cầu Bà Nguyễn Thị Thu H trả số tiền gốc là 7.500.000.000đ, tiền lãi từ ngày 04/5/2021 đến ngày 11/10/2021 là: 7.500.000.000đ/tháng x 0,83%/tháng x 5 tháng 07 ngày là 325.700.000đ, tổng cộng là 7.825.700.000đ (bảy tỷ tám trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng). Ông bà đồng ý trả lại 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cho bà H.

Ngày 15/9/2021 Tòa án tiến Hnh phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong qúa trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp Hnh pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghỉ nghị án. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Phú Q, Bà Bùi Thị Chi L buộc Bà Nguyễn Thị Thu H trả cho ông Nguyễn Phú Q, Bà Bùi Thị Chi L số tiền vay gốc là 7.500.000.000đ và tiền lãi là 325.700.000đ. Về án phí buộc bị đơn phải chịu 115.825.700đ án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa căn cứ vào kết qủa tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: ông Nguyễn Phú Q, Bà Bùi Thị Chi L khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản với bị đơn là ông Trần Quốc Kh, Bà Nguyễn Thị Thu H, cư trú tại địa chỉ: đường Đ, phường L, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng. Do vậy, xác định đây là tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về tố tụng: Bị đơn Bà Nguyễn Thị Thu H, ông Trần Quốc Kh đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt và không thuộc trường hợp bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án xét xử vụ án theo thủ tục chung, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự để xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Xét tại phiên tòa nguyên đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Trần Quốc Kh nên chấp nhận.

[3]. Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn Bà Nguyễn Thị Thu H trả số tiền vay gốc 7.500.000.000đ (Bảy tỷ năm trăm triệu đồng), thấy rằng: Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện vào ngày 06/3/2021 nguyên đơn có cho Bà Nguyễn Thị Thu H vay số tiền là 8.000.000.000đ (Tám tỷ) đồng, mục đích vay tiền để làm ăn, hẹn đến ngày 11/3 sẽ trả nhưng bà H trả cho nguyên đơn được 500.000.000đ bằng hình thức chuyển khoản, cụ thể: ngày 16/3/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); ngày 27/3/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); ngày 05/4/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng); ngày 07/04/2021 trả 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng); ngày 09/4/2021 trả 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng); ngày 04/5/2021 trả 100.000.000đ (một trăm triệu đồng), trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng bị đơn đều vắng mặt, tài liệu chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và biên bản kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ đã được Tòa án tống đạt trực tiếp cho bị đơn nhưng bị đơn không có ý kiến gì, như vậy căn cứ khoản 2 Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 quy định: *"2. Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh".* Như vậy, việc bà H có vay và còn nợ ông Nguyễn Phú Q, Bà Bùi Thị Chi L số tiền gốc 7.500.000.000đ là có căn cứ.

[4] Xét yêu cầu của nguyên đơn yêu cầu bị đơn Bà Nguyễn Thị Thu H phải thanh toán tiền lãi như sau: Nguyên đơn yêu cầu bị đơn Bà Nguyễn Thị Thu H trả tiền lãi của số tiền 7.500.000.000đ từ ngày 04/5/2021 đến ngày 11/10/2021 là 05 tháng 7 ngày x 0.83%/tháng = 325.775.000đ, nguyên đơn yêu cầu số tiền 325.700.000đ là phù hợp với quy định tại Điều 466, 468 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận.

[5] Đối với 04 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất gồm: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 858296 đứng tên Trần Ngọc Đ, Đỗ Thị Th được UBND huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 20/4/2010, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 974886 đứng tên Bùi Văn T và Hồ Thị H được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 30/11/2018, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 306208 đứng tên Phạm Trung D, Nguyễn Thị Kim Ph được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 19/3/2018, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H ngày 10/11/2020; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 295767 đứng tên Lê Thị Kim C được UBND huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17/10/2011, tại

trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H do Bà Nguyễn Thị Thu H cầm cho ông Q, Bà L để làm tin nên cần trả lại cho ông Kh, bà H.

[6] Xét ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ nên chấp nhận.

[7] Từ những phân tích trên, đã có đủ cơ sở kết luận: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Bùi Thị Chi L, ông Nguyễn Phú Q về việc: "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản".

[8] Về án phí: Yêu cầu của Bà L, ông Q được chấp nhận nên không phải chịu án phí. Buộc Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền 7.825.700.000đ = 112.000.000đ + (3.825.700.000đ x 0.1%) = 115.825.700đ (một trăm mười lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Áp dụng Điều 463, 466, 468 và Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Bà Bùi Thị Chi L, ông Nguyễn Phú Q. Buộc Bà Nguyễn Thị Thu H có trách nhiệm trả cho Bà Bùi Thị Chi L, ông Nguyễn Phú Q số tiền 7.825.700.000đ (bảy tỷ tám trăm hai mươi lăm triệu bảy trăm nghìn đồng), (trong đó tiền gốc là 7.500.000.000đ; tiền lãi là 325.700.000đ).

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của Bà Bùi Thị Chi L, ông Nguyễn Phú Q đối với ông Trần Quốc Kh.

Ông Nguyễn Phú Q, Bà Bùi Thị Chi L có trách nhiệm trả cho bà ông Trần Quốc Kh, Bà Nguyễn Thị Thu H: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 858296 đứng tên Trần Ngọc Đ, Đỗ Thị Th được UBND huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 20/4/2010, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CO 974886 đứng tên Bùi Văn T và Hồ Thị H được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 30/11/2018, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CM 306208 đứng tên Phạm Trung D, Nguyễn Thị Kim Ph được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 19/3/2018, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H ngày 10/11/2020; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BH 295767 đứng tên Lê Thị Kim C được UBND huyện Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 17/10/2011, tại trang tư đứng tên Trần Quốc Kh và Nguyễn Thị Thu H (bản chính)

Kể từ ngày 12/10/2021 cho đến khi thi Hnh án xong, tất cả các khoản tiền, Hng tháng bên phải thi Hnh án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi Hnh án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự 2015

2. Về án phí:

Bà Bùi Thị Chi L, ông Nguyễn Phú Q không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 57.884.000đ (năm mươi bảy triệu tám trăm tám mươi bốn nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2016/0019107 ngày 21/5/2021 của Chi cục Thi Hnh án dân sự thành phố Bảo Lộc.

Bà Nguyễn Thị Thu H phải chịu 115.825.700đ (một trăm mười lăm triệu tám trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi Hnh theo quy định tại Điều 2 Luật thi Hnh án dân sự thì người được thi Hnh án dân sự, người phải thi Hnh án dân sự có quyền thỏa thuận thi Hnh án, quyền yêu cầu thi Hnh án, tự nguyện thi Hnh án hoặc bị cưỡng chế thi Hnh án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi Hnh án dân sự; Thời hiệu thi Hnh án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Lâm Đồng;
+ VKSND TP. Bảo Lộc;
+ T.H.A Bảo Lộc;
+ Các đương sự;
+ Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký và đóng dấu)
Trần Thị Qui.